

Xin Ban Lại Cho Con Niềm Vui Vì Được Ngài Cứu Độ!



Câu chuyện xảy ra tại một giáo xứ ở **Pháp vào năm 1943** trong thời đệ nhị thế chiến 1939-1945 và do chính **Cha Sở** kể lại.

Một buổi tối tháng vừa qua tôi mệt đừ. Đúng là ngày cực dài cực nhọc: lễ lúc 6 giờ sáng, hôn phối, an táng, giáo lý, người bệnh, rửa tội, giải tội, rồi gặp hết người này đến người kia. Có ít nhất 10 người đến tâm sự than thở về nhiều hoàn cảnh khác nhau.

Vào nửa đêm, lúc vừa đọc xong Kinh Thần Vụ thì tiếng chuông của nhà xứ reo vang. Chuông reo mạnh đến độ tôi giật nảy mình. Tôi nghe bà giúp việc mở cửa sổ xem ai đến vào một giờ khuya lắc khuya lơ như thế này. Nghĩ rằng chắc chắn là người đến xin đi kẻ liệt nên tôi đích thân xuống mở cửa.

Trên ngưỡng cửa, một người đàn bà khoảng 40 tuổi, chấp đôi tay khăn khăn thưa:

- Xin Cha Sở đến gấp, đây là trường hợp người bệnh sắp chết!

Tôi đáp:

- Bà ạ, sáng mai tôi sẽ đi, trước khi cử hành Thánh Lễ lúc 6 giờ.

Bà khăn khăn:

- Giờ đó thì sẽ quá trễ, con van xin Cha Sở hãy đến ngay.

Tôi đành nói:

- Được rồi, vậy bà viết vào cuốn sổ tay của tôi: tên tuổi, tên đường, số nhà và tầng lầu.

Người phụ nữ bước vào tiền đường. Dưới ánh đèn điện, tôi trông rõ khuôn mặt bà lộ nét âu sầu. Bà viết: "37, đường Descartes, lầu hai".

Tôi nói:

- Bà an tâm, tôi sẽ có mặt tại đó trong vòng 20 phút nữa.

Người đàn bà hạ thấp giọng thưa:

- Xin THIÊN CHÚA nhớ đến lòng bác ái của ngài, vì ngài đã quá mệt và xin THIÊN CHÚA che chở ngài trong giờ phút hiểm nguy.

Nói xong, bà phóng đi trong đêm tối.

Tôi khoác chiếc áo choàng và lấy đủ vật liệu thánh để đi kẻ liệt rồi vội vã ra đi. Vừa đi tôi vừa nghĩ đến một gia đình không quen biết. Bởi lẽ tên và địa chỉ hoàn toàn xa lạ. Riêng về người phụ nữ thì tôi chỉ nhớ loáng thoáng đã có lần trông thấy bà nơi nhà thờ. Tư tưởng này khiến tôi đâm ra ân hận vì đã không quen biết hết các con chiên bốn đạo của mình.

Tôi tìm ra dễ dàng số 37 đường Descartes. Đây là toà nhà 5 tầng với chiếc cổng chỉ khép hờ. Tôi nhanh nhẹn lách vào rồi bước vội lên cầu thang tới lầu hai. Tôi bấm mạnh chuông đúng như người đang được chờ đợi. Có tiếng chân bước rồi cánh cửa mở ra. Một chàng trai khoảng 20 tuổi nhìn tôi với ánh mắt ngỡ ngàng kính trọng. Tôi nói ngay:

- Cha đến vì có một bệnh nhân nguy tử. Có phải tại đây không?

Chàng trai trả lời:

- Không phải vậy, thưa Cha Sở, có sự lầm lẫn.

Tôi nói:

- Thế sao? Vậy mà người ta nói với Cha là số 37 đường Descartes nơi lầu hai.

Chàng thanh niên đáp:

- Đúng là số 37 đường Descartes. Đúng là có chàng trai và là con đây. Nhưng con đâu có nguy tử!!!

Tôi có mang theo cuốn sổ tay nên đưa cho chàng xem và nói:

- Một bà trạc 40 tuổi đến báo cho Cha biết. Chính bà viết địa chỉ.

Chàng trai ngập ngừng:

- Thưa Cha, quả là nét chữ quen quen .. giống như .. nhưng lạ quá. Con sống một mình với anh con đang làm ca đêm nơi xưởng. Chắc chắn là có sự lầm lẫn. Có thể thay vì viết Desportes bà viết Descartes chẳng??? .. Nhưng mời Cha Sở vào vài phút. Cha bị lạnh. Con sẽ dọn cho Cha ly rượu rum pha nước nóng có đường và chanh.

Tôi bước vào căn phòng trang hoàng lịch sự. Nơi một góc trên chiếc bàn nhỏ có đặt cái máy radio. Chàng thanh niên bất ngờ đưa tay tắt máy và nói:

- Thưa Cha Sở, cách đây 2 năm con có ý định muốn gặp Cha để nói chuyện nhưng con không dám. Cái bất ngờ đêm nay thật kỳ diệu. Con là đứa con trai hoang đường ..

Ngồi đối diện với tôi, chàng trai kể hết câu chuyện cuộc đời chàng. Sau khi ban phép giải tội cho chàng và giao hòa chàng với THIÊN CHÚA, tôi vội vã ra đi tìm đến đường Desportes. Lúc ấy là 1 giờ 15 phút sáng. Bỗng chốc, còi hụ thành phố rít lên báo hiệu hiểm nguy của thời chiến. Tôi phóng nhanh đến đường Desportes, nhưng không có số 37 vì đường ngừng lại nơi số 16 .. Lúc này, tôi không còn thời giờ nghĩ ngợi xa xôi, bởi lẽ những cú thủy-lôi bắt đầu bắn xuống phía bắc thành phố. Tôi ẩn nhanh vào một nơi trú.

Trong vòng 3 khắc đồng hồ chúng tôi sống trong kinh hoàng. Khi tôi rời nơi trú ẩn thì các ngọn lửa bốc cao trên các mái nhà. Có đến 200 căn nhà bị cháy. Đây đó vang lên những tiếng rên la kêu khóc tuyệt vọng. Tôi chạy ngay đến trạm cấp cứu gần nhất. Người chết và người bị thương nằm la liệt. Nơi chiến tuyến tôi chưa từng chứng kiến thảm cảnh nào giống như thế này.

Tôi đi từ người này đến người kia để ban phép xá giải hoặc xức dầu bệnh nhân trên trán. Bỗng tôi đứng khựng lại run lẩy-bẩy khi chân tôi đụng phải cái xác chết của chàng thanh niên nơi đường Descartes. Mới cách đây hơn một tiếng đồng hồ tôi từ biệt chàng với niềm vui tràn đầy vì đã giao hòa chàng với THIÊN CHÚA.

Tôi lục trong người chàng với hy vọng tìm ra tên tuổi. Tôi tìm được tấm thẻ lao động với tên R.M 21 tuổi và vài tấm hình trong đó có tấm hình của người phụ nữ khoảng 40 tuổi. Tôi giật nảy mình. Đây chính là người đàn bà van xin tôi đến ngay nơi đường Descartes vì có một thanh niên nguy tử. Rồi một tấm hình khác chụp bà trên giường chết tay nắm Tràng Chuỗi Mân Côi và đề ngày 7-5-1898 / 8-4-1939.

Đối với tôi không còn nghi ngờ gì nữa. Một người mẹ từ bên kia cõi chết đã đến tìm tôi vào nửa đêm để xin đến cứu con bà khỏi bị trầm luân đời đời trong hỏa ngục. Ôi Lòng Thương Xót Chúa thật vô biên bất tận!

... ”Lạy THIÊN CHÚA, xin lấy lòng nhân hậu xót thương con, mở lượng hải hà xóa tội con đã phạm. Xin rửa con sạch hết lỗi lầm, tội lỗi con, xin Ngài thanh tẩy. Vâng, con biết tội mình đã phạm, lỗi lầm cứ ám ảnh ngày đêm. Con đặc tội với Chúa, với một mình Chúa, dám làm điều dữ trái mắt Ngài. Như vậy, Ngài thật công bình khi tuyên án, liêm chính khi xét xử. Ngài thấy cho: lúc chào đời con đã vương lầm lỗi, đã mang tội khi mẹ mới hoài thai. Nhưng Ngài yêu thích tâm hồn chân thật, dạy con thấu triệt lẽ khôn ngoan. Xin đừng cảnh hương thảo rẫy nước thanh tẩy con, con sẽ được tinh tuyền; xin rửa con cho sạch, con sẽ trắng hơn tuyết. Xin cho con được nghe tiếng reo mừng hoan hỷ, để xương cốt bị Ngài nghiền nát được nhảy múa tung bừng. Xin ngoảnh mặt đừng nhìn bao tội lỗi và xóa bỏ hết mọi lỗi lầm. Lạy THIÊN CHÚA, xin tạo cho con một tấm lòng trong trắng, đổi mới tinh thần cho con nên chung thủy. Xin đừng nỡ đuổi con không cho gần Nhan Thánh, đừng cất khỏi lòng con thần khí thánh của Ngài. Xin ban lại cho con niềm vui vì được Ngài cứu độ, và lấy tinh thần quảng đại đỡ nâng con” (Thánh Vịnh 51(50) 3-14).

(“Journal Vers Demain”, Pour le triomphe de l’Immaculée, 77^e Année, No 935, Octobre-Novembre-Décembre 2015, trang 45-46)

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt

